TUYÊN BỐ CHUNG VIỆT-NGA

Ngày 25 tháng 8 năm 1998 tại Mát-xcơ-va đã diễn ra cuộc gặp giữa Chủ tịch nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam Trần Đức Lương và Tổng thống Liên bang Nga B.N. En-xin. Các nhà lãnh đạo của hai nước đã thảo luận cụ thể về tình hình và triển vọng của việc tiếp tục phát triển quan hệ song phương, cũng như các vấn đề quốc tế quan trọng và đã đạt sự nhất trí ý kiến rộng lớn.

I

Trong bối cảnh tình hình quốc tế đang chuyển sang cục diện rất đa dạng với sự tham gia của nhiều nước, Việt Nam và Nga chủ trương xây dựng một thế giới mới hoàn thiện hơn về chính trị, kinh tế và pháp luật, vì lợi ích làm lành mạnh một cách cơ bản tình hình quốc tế trên ngưỡng cửa của thiên niên kỷ thứ ba.

Các nhà lãnh đạo của hai nước khẳng định sẽ tiếp tục phát triển quan hệ hữu nghị và hợp tác giữa Việt Nam và Nga, coi đó là một yếu tố không thể tách rời của nền an ninh, ổn định và sự tiến bộ kinh tế ở Đông Nam Á. Hai vị lãnh đạo đặc biệt coi trọng sự phối hợp hành động có hiệu quả trong khuôn khổ cuộc đối thoại của Nga với các nước ASEAN, mà hiện nay Việt Nam là điều phối viên.

Quan hệ Việt-Nga được xây dựng trên cơ sở tôn trọng lẫn nhau, bình đẳng, cùng có lợi và tính đến lợi ích của nhau, không gây phương hại cho các nước thứ ba.

Việt Nam và Nga xuất phát từ chỗ cho rằng, sự tin cậy lẫn nhau và sự hợp tác bình đẳng của các quốc gia, sự thống nhất của các nước trong đa dạng sẽ bảo đảm cho loài người có hoà bình và phồn vinh. Chỉ bằng những nỗ lực chung của toàn thể cộng đồng quốc tế mới có thể xây dựng được cơ cấu an ninh tiểu khu vực, khu vực và toàn cầu.

II

Hai Bên đánh giá cao vai trò của Hiệp ước về những nguyên tắc cơ bản của quan hệ hữu nghị giữa nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên bang Nga ký ngày 16 tháng 6 năm 1994 và Tuyên bố giữa Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Liên bang Nga về việc thúc đẩy phát triển sự hợp tác kinh tế-thương mại và khoa học-kỹ thuật ký ngày 24 tháng 11 năm 1997 trong việc đẩy mạnh quan hệ truyền thống, nhiều mặt và có qui mô lớn, thực hiện sự đối tác bình đẳng, tin cậy nhằm phối hợp hành động chiến lược giữa hai nước. Hai Bên khẳng định tính chất bất di bất dịch của những nguyên tắc được ghi trong những văn kiện này và cho rằng, trong số những nguyên tắc đó việc củng cố sự tin cậy, bình đẳng, cùng có lợi, tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau có ý nghĩa đặc biệt. Hai Bên thống nhất nhận thức cần triệt để tuân thủ các mục đích và nguyên tắc của Hiến chương Liên hợp quốc, các tiêu chuẩn luật pháp quốc tế được thừa nhận chung, cùng tôn trọng các hình thức phát triển do nhân dân Việt Nam và nhân dân Nga đã lựa chọn.

Chủ tịch nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Tổng thống Liên bang Nga đã thoả thuận củng cố các cơ chế tiếp xúc của các nhà lãnh đạo hai nước, các cuộc gặp gỡ thường xuyên giữa hai Thủ tướng và các cuộc trao đổi ý kiến của hai Bộ trưởng Ngoại giao nhằm làm sâu sắc thêm sự hiểu biết lẫn nhau, tăng cường sự hợp tác toàn diện giữa hai nước, đẩy mạnh việc phối hợp lập trường về các vấn đề quốc tế then chốt, gia tăng các nỗ lực chung nhằm gìn giữ hoà bình trên toàn thế giới và phát triển sự hợp tác quốc tế.

III

Các nhà lãnh đạo của hai nước ghi nhận rằng, với nỗ lực chung cơ sở điều ước-pháp lý và các cơ cấu tổ chức của sự hợp tác Việt-Nga trong các lĩnh vực kinh tế-thương mại, đầu tư và khoa học-công nghệ đã được hình thành. Tính tới điều này,

hai vị lãnh đạo hai nước hướng các Bộ, Ngành, các xí nghiệp và tổ chức của Việt Nam và Nga thực hiện các biện pháp có hiệu quả nhằm bổ sung nội dung cụ thể cho các thoả thuận đã đạt được.

Hai Bên cho rằng, có những khả năng thực tế để tăng đáng kể khối lượng kim ngạch ngoại thương giữa hai nước, cũng như để mở rộng sự hợp tác song phương theo các hướng chính như sau:

1. Các dự án chung lớn trong lĩnh vực thăm dò và khai thác dầu khí dựa vào các kết quả tích cực do Xí nghiệp liên doanh "Vietsovpetro" đạt được và cho phép trong những năm sắp tới đưa mức khai thác dầu hàng năm lên tới 15-16 triệu tấn.

2. Bằng nỗ lực của các tổ chức hai nước xây dựng nhà máy chế biến dầu đầu tiên của Việt Nam với công suất 6,5 triệu tấn dầu thô một năm.

3. Hợp tác trong lĩnh vực năng lượng, bao gồm việc xây dựng nhà máy thuỷ điện Sơn La và các nhà máy thuỷ điện, nhiệt điện khác ở Việt Nam cũng như trong lĩnh vực cơ khí, công nghiệp hoá chất, luyện kim, công nghiệp nhẹ và thực phẩm và trong các lĩnh vực khác.

4. Phối hợp hoạt động trong lĩnh vực ngân hàng, dịch vụ bảo hiểm, trọng tài kinh tế; nâng cao chất lượng hàng hoá trao đổi; bảo vệ có hiệu quả các quyền sở hữu trí tuệ và các quyền hợp pháp khác của các pháp nhân và tự nhiên nhân hai nước; phát triển hệ thống thông tin về thị trường Việt Nam và Nga; thực hiện các bước nhằm điều chỉnh hợp lý việc di dân lao động, tạo ra các cơ chế khác phục vụ cho lĩnh vực kinh tế -thương mại.

5. Thúc đẩy hợp tác trong lĩnh vực nghiên cứu cơ bản và công nghệ tiên tiến trên cơ sở kinh nghiệm phối hợp hoạt động lâu năm của các cơ sở khoa học hai nước và Trung tâm nghiên cứu nhiệt đới hỗn hợp đa ngành.

6. Khuyến khích đầu tư giữa hai nước, thành lập các xí nghiệp liên doanh phù hợp với pháp luật mỗi nước, hỗ trợ phát triển hợp tác kinh tế-thương mại giữa các địa phương trên cơ sở phối hợp lâu dài.

7. Phát triển các mối quan hệ trong lĩnh vực kỹ thuật-quân sự. Trong lĩnh vực này hai Bên hành động triệt để tuân theo các cam kết quốc tế, thúc đẩy việc duy trì

an ninh và ổn định toàn cầu. Sự hợp tác kỹ thuật-quân sự giữa Việt Nam và Nga không nhằm chống lại các nước thứ ba, không phá vỡ cán cân lực lượng ở khu vực.

8. Mở rộng các cuộc trao đổi và các mối quan hệ nhân văn trong lĩnh vực văn hoá và giáo dục có ý nghĩa quan trọng đối với việc làm sâu sắc thêm tình hữu nghị và sự hiểu biết lẫn nhau giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Nga.

9. Củng cố sự hợp tác giữa các cơ quan bảo vệ pháp luật, gồm cả các nỗ lực chung đấu tranh chống tội phạm xuyên quốc gia.

IV

Các nhà lãnh đạo hai nước bày tỏ tin tưởng vững chắc rằng cuộc gặp gỡ đầu tiên giữa Chủ tịch nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Tổng thống Liên bang Nga sẽ đem lại xung lực mới cho sự phát triển các mối quan hệ hữu nghị truyền thống giữa Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên bang Nga.

CHỦ TỊCH NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM	TỔNG THỐNG LIÊN BANG NGA
TRẦN ĐỨC LƯƠNG	B. N. EN -XIN

Mátxcơva, ngày 25 tháng 8 năm 1998

Совместное Вьетнамо-Российское Заявление

25 августа 1998 года в Москве состоялась встреча между Президентом Социалистической Республики Вьетнам Чан Дык Лыонгом и Президентом Российской Федерации Б.Н.Ельциным. Руководители двух стран, обстоятельно обсудив состояние и перспективы дальнейшего развития двусторонних отношений, а также важнейшие международные вопросы, достигли широкого единства мнений.

I

В условиях, когда международная ситуация характеризуется все большим разнообразием и участием в ее формировании растущего числа заинтересованных стран, Вьетнам и Россия выступают за построение нового, более совершенного в политическом, экономическом и правовом отношении мира в интересах кардинального оздоровления мировой обстановки на рубеже третьего тысячелетия.

Руководители двух стран подтверждают намерение и впредь развивать отношения дружбы и сотрудничества между Вьетнамом и Россией, считая их неотъемлемым элементом безопасности, стабильности и экономического прогресса в Юго-Восточной Азии. Они придают особое значение эффективному взаимодействию в рамках диалогового партнерства России со странами АСЕАН, координатором которого в настоящее время выступает Вьетнам.

Вьетнамо - российские отношения строятся на основе взаимного уважения, равноправия, взаимной выгоды и учета интересов друг друга без ущерба для третьих стран.

Вьетнам и Россия исходят из того, что взаимное доверие и равноправное сотрудничество государств, их единство в сочетании с национальным многообразием обеспечат человечеству мир и процветание. Только общими усилиями всего мирового сообщества можно создать структуру субрегиональной, региональной и глобальной безопасности.

II

Стороны высоко оценивают роль, которую играют Договор об основах дружественных отношений между Социалистической Республикой Вьетнам и Российской Федерацией от 16 июня 1994 года и Межправительственная декларация о содействии развитию торгово - экономического и научно - технического сотрудничества от 24 ноября 1997 года в активизации многоплановых и широкомасштабных традиционных связей, в реализации равноправного, доверительного партнерства, направленного на стратегическое взаимодействие двух стран. Стороны подтверждают незыблемость содержащихся в этих документах принципов и считают, что среди них укрепление доверия, равенство и взаимная выгода, уважение независимости, суверенитета, территориальной целостности и невмешательство во внутренние дела друг друга имеют особое значение. Стороны едины в понимании необходимости строгого соблюдения целей и принципов Устава ООН, общепринятых норм международного права, взаимного уважения форм развития, избранных народами Вьетнама и России.

Президенты Социалистической Республики Вьетнам и Российской Федерации договорились укреплять механизм взаимных контактов глав государств, регулярных встреч глав правительств и консультаций между министрами иностранных дел с целью углубления взаимопонимания, наращивания всестороннего сотрудничества между двумя странами, усиления координации их позиций по ключевым международным проблемам, активизации совместных усилий, направленных на поддержание мира во всем мире, развитие международного сотрудничества.

III

Руководители двух стран отмечают, что в результате совместных усилий сформированы договорно-правовая база и организационные структуры вьетнамо - российского сотрудничества в торгово-экономической, инвестиционной и научно-технологической областях. С учетом этого главы двух государств нацеливают вьетнамские и российские министерства и ведомства, предприятия и организации на принятие эффективных мер по наполнению практическим содержанием достигнутых договоренностей.

Стороны считают, что имеются реальные возможности для значительного наращивания объема товарооборота между нашими странами, а также расширения двустороннего сотрудничества по следующим основным направлениям:

1. Крупные совместные проекты в области разведки и добычи нефти и газа, опирающиеся на положительные результаты, достигнутые совместным предприятием "Вьетсовпетро" и позволяющие

в ближайшие годы довести ежегодную добычу нефти до 15 - 16 млн тонн.

2. Сооружение усилиями организаций двух стран первого вьетнамского нефтеперерабатывающего завода мощностью 6,5 млн тонн сырой нефти в год.

3. Сотрудничество в области энергетики, включая строительство ГЭС "Шонла" и других ГЭС или ТЭС во Вьетнаме, а также в машиностроении, химической, металлургической, легкой, пищевой промышленности и других отраслях.

4. Взаимодействие в области банковского дела, страховых услуг, экономического арбитража; повышение качества поставляемых товаров; эффективная защита прав интеллектуальной собственности и других законных прав и интересов юридических и физических лиц двух стран; развитие системы информации о рынках Вьетнама и России; осуществление шагов по рациональному регулированию трудовой миграции населения, созданию других механизмов, обслуживающих торгово-экономическую сферу.

5. Активизация сотрудничества в широком спектре фундаментальных исследований и передовых технологий на основе многолетнего опыта взаимодействия научных учреждений двух стран и многопрофильного совместного Центра тропических исследований.

6. Поощрение взаимных инвестиций, учреждение в соответствии с законодательством двух стран совместных предприятий, содействие развитию торгово-экономического сотрудничества между регионами на долгосрочной скоординированной основе.

7. Развитие связей в военно - технической области. В этой сфере Стороны действуют в строгом соответствии с взятыми на себя международными обязательствами, способствуют поддержанию глобальной безопасности и стабильности. Военно-техническое сотрудничество между Вьетнамом и Россией не направлено против третьих стран, не подрывает регионального баланса сил.

8. Расширение гуманитарных обменов и связей в области культуры и образования, имеющее важное значение для углубления дружбы и взаимопонимания между народами Вьетнама и России.

9. Укрепление сотрудничества между правоохранительными органами, включая совместные усилия по борьбе с транснациональной преступностью.

IV

Руководители двух стран выражают свою твердую уверенность в том, что первая встреча Президентов Социалистической Республики Вьетнам и Российской Федерации придаст новый импульс развитию традиционных дружественных отношений между Социалистической Республикой Вьетнам и Российской Федерацией.

Президент
Социалистической
Республики Вьетнам

Чан Дык Лыонг

Президент
Российской Федерации

Б.Н.Ельцин

Москва, 25 августа 1998 года